

BAN TUYỂN GIÁO TRUNG ƯƠNG

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO

**TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
VỀ NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM, HẾT LÒNG,
HẾT SỨC PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN**

(Tài liệu học tập năm 2009)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Hà Nội – 2009

CHÚ DẪN CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Hai năm qua, Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã được triển khai sâu rộng trong các tổ chức của hệ thống chính trị và toàn xã hội, làm cho toàn Đảng, toàn dân ta ngày càng nhận thức sâu sắc hơn về những nội dung cơ bản, giá trị tinh thần to lớn của tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kết quả bước đầu của Cuộc vận động đã tạo ra những chuyển biến quan trọng trong nhận thức, ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tổ chức học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo các chủ đề là một nội dung quan trọng trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tiếp theo các chủ đề học tập năm 2007, 2008, thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BTGTW ngày 14-5-2007 của Ban Chỉ đạo Trung ương, năm 2009, toàn Đảng, toàn dân toàn quân ta sẽ học tập chủ đề: *Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn với Kỷ niệm 40 năm thực hiện Di chúc của Bác.*

Nhằm cung cấp kịp thời tài liệu học tập cho các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản cuốn sách *Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân (Tài liệu học tập năm 2009)* do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn.

Đây là tài liệu được phát hành rộng rãi trong cả nước, giúp cho tất cả cán bộ, đảng viên, công chức nâng cao nhận thức về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng kế hoạch cá nhân làm theo Bác với nội dung cụ thể và thiết

thực góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp triển khai Cuộc vận động trong năm 2009 do Ban Chỉ đạo Trung ương đề ra.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Tháng 4 năm 2009

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

I. SỰ CẦN THIẾT NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM, HẾT LÒNG HẾT SỨC PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trách nhiệm là phần việc được giao, nghĩa vụ phải làm tròn theo cương vị, chức trách của mình. Con người có bao nhiêu vị trí, vai trò, chức năng trong các mối quan hệ xã hội thì có bấy nhiêu trách nhiệm. Đó là trách nhiệm thành viên của mỗi người trong quan hệ gia đình; trong cộng đồng, tổ chức, xã hội; trách nhiệm công dân trong quan hệ với đất nước; trách nhiệm phục vụ nhân dân, là công bộc của dân, của cán bộ, công chức...

Trách nhiệm là một khái niệm kép, vừa thuộc phạm trù đạo đức, vừa thuộc phạm trù pháp luật. Có trách nhiệm chỉ chịu sự phán xét của dư luận, đạo đức. Có trách nhiệm ngoài sự phán xét của dư luận, đạo đức còn chịu sự xét xử của pháp luật. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, chịu sự phán xét của cả dư luận, đạo đức, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trong đó việc nhận thức đúng đắn, tự giác thực hiện có vai trò quan trọng.

ý thức trách nhiệm là sự nhận thức (nông, sâu, đầy đủ hay chưa đầy đủ) về nghĩa vụ phải hoàn thành trong mối quan hệ nhất định. Ngược lại với ý thức trách nhiệm là thái độ vô trách nhiệm. Hồ Chí Minh chỉ rõ trách nhiệm của mỗi người trong các mối quan hệ, nhưng nhấn mạnh trước hết là trách nhiệm với Tổ quốc, với nhân dân. Người thường nhắc nhở mỗi người có 3 trách nhiệm: trước Đảng, trước dân, trước công việc. Trong 3 trách nhiệm đó, trước hết cần có ý thức trách nhiệm cao trước công việc, trước nhân dân để làm thật tốt rồi mới đem kết quả đó mà báo cáo với cấp trên, với Đảng.

Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cần phải “nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”. Tiếp theo các chủ đề học tập được triển khai trong các năm 2007, 2008, theo kế

hoạch toàn khoá, trong năm 2009, chủ đề học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là: Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hiện nay. Mục đích của việc học tập là:

1. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới

Trong phạm vi đạo đức, trách nhiệm mang tính bổn phận mà mỗi tổ chức, cá nhân đều phải tự giác, tự mình thực hiện.

- Dân tộc Việt Nam, với 54 dân tộc anh em hình thành và phát triển trên một miền đất có điều kiện tự nhiên vừa thuận lợi, vừa khắc nghiệt, gắn liền với nền văn minh lúa nước. Vì vậy, ngay từ rất sớm đã hình thành cộng đồng dân tộc thống nhất, dựa trên các cộng đồng làng xã phát triển và khá bền vững. Trong mối quan hệ chặt chẽ và gắn bó qua nhiều đời đó, mỗi thành viên là một bộ phận không tách rời của cộng đồng, có lợi ích chung và có trách nhiệm chung. Đó chính là nguồn sức mạnh của cộng đồng.

- Thực hiện mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển và phấn đấu đến năm 2020 cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Nghị quyết Đại hội X của Đảng đã xác định nhiệm vụ “phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới”. Việc động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đặc biệt phát huy vai trò nêu gương đi trước, làm trước của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức... có ý nghĩa cực kỳ quan trọng để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay.

2. Phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tập thể, đẩy mạnh tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, chống chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, cục bộ, địa phương...

- Trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước, chủ nghĩa yêu nước đã giữ vai trò to lớn, có ý nghĩa quyết định. Lòng yêu nước, bắt nguồn từ yêu nhà, yêu quê hương xứ sở, Tổ quốc, nhân dân, là sức mạnh vô địch... Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát: “Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm cả lũ bán nước và lũ cướp nước”¹. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta trong giai đoạn hiện nay có cơ hội lớn và thách thức lớn, rất cần phát huy chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc, được thể hiện cụ thể trong ý thức trách nhiệm của mỗi người Việt Nam.

- Đối lập với tinh thần tập thể, ý thức trách nhiệm trước tập thể là chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích của cộng đồng. Ông cha ta đã ca ngợi những người có công với làng, với nước, dựng đền thờ, tôn vinh là thánh, là thần, là phật hoàng, là thành hoàng..., đồng thời phê phán gay gắt những kẻ phản bội, đầu hàng, những thói hư, tật xấu, chủ nghĩa cá nhân...

- Trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, những mặt tiêu cực của toàn cầu hóa, của cơ chế kinh tế thị trường khách quan tác động vào tư tưởng mỗi người, kích thích chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thực dụng, làm suy giảm sự cố kết của cộng đồng dân tộc. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch cũng tận dụng điều kiện đó để thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, mà khuyến khích lối sống cá nhân, thực dụng, hưởng thụ, vọng ngoại... là một trong những thủ đoạn chủ yếu. Trong điều kiện đó, việc làm rõ trách nhiệm của mỗi cá nhân; trên cơ sở tôn trọng lợi ích và quyền tự do của mỗi cá nhân, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức trách

nhiệm của cá nhân trước tập thể, cộng đồng, Tổ quốc và nhân dân có nghĩa to lớn và tác dụng xã hội tích cực.

3. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có phẩm chất đạo đức cách mạng, hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang trong giai đoạn cách mạng mới

- Đảng ta ngay từ khi mới ra đời đã xác định nhiệm vụ tổ chức, lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giành lại nền độc lập và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Ngoài mục đích đó, Đảng không có lợi ích nào khác. Chính vì vậy, Đảng đã được nhân dân tin cậy, đi theo, làm nên những thắng lợi vẻ vang trong thế kỷ XX. Đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành lại nền độc lập cho dân tộc. Đó là chiến thắng trong các cuộc chiến tranh để bảo vệ nền độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Đó là thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới.

- Trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện nhiệm vụ đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, phải chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải xác định rõ trách nhiệm của mình trước Tổ quốc và nhân dân. Đó là nhân tố quyết định, bảo đảm thắng lợi của công cuộc đổi mới.

- Công tác xây dựng Đảng trong những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đồng thời cũng còn nhiều yếu kém, khuyết điểm. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức đã và đang làm giảm sức chiến đấu của Đảng, làm giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong giai đoạn hiện nay là một giải pháp quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng, góp phần làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực

lãnh đạo và sức chiến đấu, hoàn thành trách nhiệm vẻ vang trước Tổ quốc và nhân dân.

4. Đưa cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu, đẩy mạnh việc làm theo tấm gương đạo đức của Bác trong cán bộ, đảng viên và nhân dân

- Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07-11-2006 của Bộ Chính trị, trong những năm qua, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã triển khai mạnh mẽ Cuộc vận động và đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là Cuộc vận động lớn, kéo dài nhiều năm, trong đó có sự kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức tự giác và tổ chức thực hiện làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Trong hai năm 2007, 2008, theo Kế hoạch toàn khóa đã ban hành (Kế hoạch số 03-KH/BTGTW ngày 14-5-2007), việc triển khai Cuộc vận động đã đạt được kết quả quan trọng. Nhiệm vụ của những năm sắp tới là kết hợp tiếp tục giáo dục nhận thức theo các chủ đề với tăng cường tổ chức, hướng dẫn việc làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Nghiên cứu, quán triệt tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân có ý nghĩa thiết thực và trực tiếp trong thực hiện nhiệm vụ này.

- Năm 2009 là năm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến hành tổng kết 40 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác. Việc học tập tư tưởng và tấm gương đạo đức của Người về ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là biểu hiện làm theo Di chúc của Bác một cách thiết thực, góp phần tạo nên sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, phấn đấu đạt được các mục tiêu do Đại hội X của Đảng đã đề ra.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM, HẾT LÒNG, HẾT SỨC PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về sự cần thiết phải nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân

- Trong hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những phẩm chất đạo đức của con người Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: mỗi người đều phải tuân theo đạo đức công dân. Đó là tuân theo pháp luật của Nhà nước, kỷ luật lao động, giữ gìn trật tự chung, đóng góp (nộp thuế) đúng kỳ, đúng số... Đạo đức công dân là hăng hái tham gia công việc chung, bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ Tổ quốc, cần, kiệm xây dựng nước nhà... Người nói, mỗi người đều phải có bổn phận với đất nước. Nước là nước của dân; và dân là chủ của nước. Tổ quốc là Tổ quốc chung. Tổ quốc độc lập thì ai cũng được tự do. Nếu mất nước thì ai cũng phải làm nô lệ.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trách nhiệm công dân trước hết và bao trùm nhất là trách nhiệm với Tổ quốc, với nhân dân. Cơ sở của việc nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh xuất phát từ quan niệm mỗi người đều có trách nhiệm trước Tổ quốc. Khi Tổ quốc lâm nguy thì mọi người đều phải đứng lên. Trong lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến ngày 19-12-1946 Bác viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”¹.

- Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Người yêu cầu để làm gương cho nhân dân, phải có đạo đức cách mạng, vì cán bộ, đảng viên là tấm gương của xã hội, phải nêu gương, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Mỗi cán bộ, đảng viên, cán bộ quản lý, lãnh đạo vừa phải thực hiện đạo đức công dân, vừa thực

hiện đạo đức của người cán bộ. Dù công tác ở lĩnh vực nào cũng đều phải có phẩm chất đạo đức. Cấp bậc càng cao càng phải nêu gương về đạo đức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: *Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân*”². Người viết: “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”³.

Cơ sở của trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức là “dân là chủ và dân làm chủ”. Chính phủ, cán bộ là công bộc của dân. Nhà nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Việc gì hại đến dân thì Chính phủ phải hết sức tránh. Việc gì lợi cho dân thì Chính phủ phải ra sức làm.

- Đối với cán bộ, đảng viên của Đảng, cơ sở của ý thức trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân bắt nguồn từ mục đích và bản chất của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, Đảng ta là đảng của giai cấp công nhân, đồng thời là đảng của nhân dân lao động, của dân tộc. Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc; đại biểu cho lợi ích của giai cấp và dân tộc. Đảng quy tụ những người kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Đảng lấy dân làm gốc. Đảng cầm quyền, nhưng dân là chủ. Đảng cầm quyền là để bảo đảm cho dân làm chủ. Mọi quyền lực vẫn thuộc về dân. Người dân ủy thác quyền lực đó cho những chức danh cụ thể, kể cả chức vụ Chủ tịch nước.

Trong Lời kết thúc buổi ra mắt Đảng Lao động Việt Nam (3-3-1951), Hồ Chí Minh nói: “Đảng Lao động Việt Nam không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”⁴.

- Cán bộ, đảng viên, công chức phải phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là sự nghiệp của quần chúng nhân dân; nhân dân là sức mạnh vô địch.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, sự nghiệp cách mạng là do nhân dân tiến hành. Nhân dân là người làm ra lịch sử. Sức mạnh của nhân dân là vô địch. Không có nhân dân, Đảng, Chính phủ không có lực lượng. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trên thế giới này không có sức mạnh nào bằng sức mạnh của nhân dân. Có dân là có tất cả. “*Để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong*”⁵... Nhiệm vụ phục vụ nhân dân của Đảng là tổ chức và phát huy sức mạnh trong nhân dân để đấu tranh giành lợi ích cho nhân dân, để xây dựng và bảo vệ xã hội mới do nhân dân làm chủ.

2. Nội dung nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh

a) Về ý thức trách nhiệm

- Theo Hồ Chí Minh, ý thức trách nhiệm của mỗi người trước hết thể hiện trong quan hệ với nhiệm vụ được giao, với công việc phải làm.

Khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, đều phải đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, làm một cách tự giác, theo lương tâm, lương tri, theo nhu cầu nội tâm của cá nhân mình. Nếu làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao

làm vậy..., là không có tinh thần trách nhiệm. Tất cả mọi người, ở mọi địa vị, mọi công tác, mọi hoàn cảnh đều phải có tinh thần trách nhiệm.

- Ý thức trách nhiệm biểu hiện trong việc nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ; thực hiện đúng đường lối quản chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: Đảng và Chính phủ đề ra chính sách. Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu suốt, thấm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, hiểu thấu hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu thấu và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm trọn nhiệm vụ.

Để thực hiện trách nhiệm, phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình. Người nói, “Tóm lại, phải đi đúng *đường lối quần chúng*. Thế là có *tinh thần trách nhiệm* đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với nhân dân”⁶.

Bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hấp tấp, tự tư, tự lợi là trái hẳn với tinh thần trách nhiệm.

b) Về nội dung hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân

- Mọi người đều phải có trách nhiệm với đất nước. “Các vua Hùng đã có công dựng nước. Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”.

Theo Hồ Chí Minh, Tổ quốc - Đất nước là của tất cả mọi người Việt Nam và nhân dân chính là chủ nhân của đất nước. Tổ quốc và nhân dân có mối quan hệ máu thịt, theo nghĩa “đồng bào”. Khi Tổ quốc lâm nguy thì mọi người phải “đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”⁷.

- Phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là phải đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Cán bộ, đảng viên phải tận tâm, tận lực, tận tình phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Người dạy: Việc gì lợi cho dân, thì phải làm cho kỳ được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Mục đích hoạt động của các cấp, các ngành, của mọi cán bộ, đảng viên là nhằm không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân, cả đời sống vật chất và cả đời sống tinh thần. Cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân là tiêu chí số một đánh giá năng lực, khả năng hoàn thành nhiệm vụ của mỗi người, trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau.

- Phục vụ nhân dân là phải quan tâm, chăm lo mọi mặt của đời sống nhân dân, tìm cách thoả mãn các nhu cầu, lợi ích của nhân dân, trước hết là những nhu cầu thiết yếu nhất theo tinh thần: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁸. Phải: “Làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân có học hành”⁹. Phải biết kết hợp các loại lợi ích khác nhau: Lợi ích gần và lợi ích xa, trước mắt và lâu dài; lợi ích của Trung ương và lợi ích của địa phương; lợi ích của các giai cấp, tầng lớp xã hội, làm cho ai cũng cảm nhận được rằng họ đang là đối tượng được phục vụ.

- Phải tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân và xác định vì dân mà làm việc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng viết: “Nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu. Nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế”¹⁰. Tôn trọng dân, trước hết là tôn trọng quyền làm chủ của dân, tôn trọng ý kiến của dân. Không được tự cao, tự đại, khinh rẻ dân, chê bai dân. Bởi vì, so với nhân dân thì số đảng viên chỉ là số ít. Cán bộ, đảng viên phải nhận thức đúng đắn rằng Đảng và Chính phủ cũng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, đem lại hạnh phúc, tự do cho dân. Vì vậy, mỗi cán bộ đảng viên cũng phải xác định vừa phụ trách trước Đảng và Chính phủ vừa phụ trách trước nhân dân, “Mà phụ trách trước nhân dân nhiều hơn phụ

trách trước Đảng và Chính phủ”¹¹. Cán bộ không phụ trách trước nhân dân, tức là không phụ trách trước Đảng và Chính phủ, vì Đảng và Chính phủ cũng chỉ là công bộc của dân.

- Phục vụ nhân dân là hướng dẫn nhân dân tự chăm lo cho đời sống của mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: Sự hướng dẫn này được thực hiện bằng nhiều con đường khác nhau, chủ yếu là tập trung vào những nội dung cơ bản: Hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất; hướng dẫn nhân dân biết cách thực hành tiết kiệm; hướng dẫn nhân dân phân phối cho công bằng những phúc lợi xã hội theo phương châm “Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng; không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên”¹².

- Phục vụ nhân dân trước hết phải đề ra được các chủ trương, chính sách đúng đắn, vì lợi ích của nhân dân.

Chủ trương, chính sách phải xuất phát từ các điều kiện thực tế và quan tâm tới nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân, ngay cả cấp cơ sở. Người dạy: “Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc”¹³.

Về cách làm việc, Hồ Chí Minh nhắc nhở phải nhận thức sâu sắc phương pháp “Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng”. Việc to, việc nhỏ đều phải phù hợp với lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng, thì mới có thể phục vụ được quần chúng. “Đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết. Chúng ta có khuyết điểm, thì thật thà thừa nhận trước mặt dân chúng. Nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”¹⁴.

- Phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân phải luôn luôn quán triệt cán bộ là công bộc, là đày tớ của dân.

Hồ Chí Minh dạy: “Làm cán bộ tức là suốt đời làm đày tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a, b, c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được”¹⁵. Làm đày tớ thì phải học dân, hỏi dân, hiểu dân. “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. *Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*”¹⁶.

Đày tớ là phục vụ dân; có cái gì lo thì lo trước dân, có cái gì vui thì vui sau dân. Tự phê bình trước dân và nếu có khuyết điểm thì nhận; đồng thời hoan nghênh nhân dân phê bình mình. Ý thức phục vụ nhân dân không phải nằm ở nghị quyết, chỉ thị, kêu gọi, hô hào, nói suông. Người yêu cầu “các vị bộ trưởng nên luyện cho mình có đôi chân hay đi, đôi mắt hay nhìn, cái óc hay nghĩ, không nên chỉ ngồi ở bàn giấy”; hoặc “hội mà không nghị, nghị mà không quyết, quyết mà không làm”.

Tóm lại, nội dung tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh hết sức rộng lớn, sâu sắc. Trước hết là ở nhận thức về Tổ quốc, về nhân dân, về vị trí của cán bộ, đảng viên. Nhận thức đúng sẽ mở đường cho hành động đúng. Nhận thức sai, hành động sai. Hai điểm cốt yếu quan trọng nhất của vấn đề này trong tư tưởng Hồ Chí Minh là dân là chủ, là gốc của nước. Có dân là có tất cả. Cán bộ là đày tớ của dân. Phục vụ dân là nhiệm vụ của mọi cán bộ, công chức, là gốc của mọi công việc.

3. Các giải pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh

a) Các giải pháp về phía Đảng

- Giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc, toàn diện hơn về Đảng.

+ Hồ Chí Minh chỉ rõ: Đảng ta là đạo đức, là văn minh. Văn minh là trí tuệ, là bản lĩnh, là tính nhân văn của một Đảng cách mạng chân chính. Đạo đức chủ chốt của Đảng là quyết tâm suốt đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”¹⁷.

+ Người khẳng định, Đảng ta vĩ đại, lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng. Đảng ta vĩ đại vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Đảng là mỗi chúng ta. Đảng phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên nhận thức được rằng, mỗi cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, có ý thức phục vụ nhân dân tốt thì Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Phải xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự có đạo đức cách mạng.

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò quyết định của cán bộ, có cán bộ tốt, việc gì cũng xong. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, mỗi cán bộ, đảng viên càng phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch. Phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân.

+ Phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là thực hiện nghiêm minh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng.

Phải rà soát lại tất cả những chủ trương, chính sách đã có để kiên quyết chống tư tưởng đặc quyền, đặc lợi trong bộ máy Đảng và Nhà nước. Còn đặc quyền, đặc lợi thì còn có kẽ hở để vi phạm đạo đức cách mạng.

Phải kiểm tra, kiểm soát trong việc thực hiện chính sách của Đảng để biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu; biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của các cơ quan và của các

mệnh lệnh, nghị quyết. Đặc biệt để chống lại cái thói nghị quyết một đường thì hành một nẻo.

Có hai cách kiểm soát. Một cách là từ trên xuống, tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả của những công việc của cán bộ mình. Một cách là từ dưới lên, tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo. Cách này là cách tốt nhất để kiểm soát các nhân viên.

- Phải giữ nghiêm kỷ luật trong Đảng.

+ Hồ Chí Minh luôn luôn coi kỷ luật đảng là nhất trí về tư tưởng, hành động và xuất phát từ lòng tự giác của đảng viên. Cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phục tùng số nhiều, cấp dưới phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng Trung ương... Phải giáo dục tư cách, bổn phận đảng viên và rèn luyện tính Đảng.

+ Duy trì kỷ luật Đảng phải có thái độ khen, chê đúng mực đối với các hạng đảng viên, cán bộ. Người dạy: Khi cán bộ có khuyết điểm thì trước hết cần có nhận thức đúng về khuyết điểm. Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Sửa chữa sai lầm, trước hết cần dùng cách giải thích thuyết phục, cảm hóa, dạy bảo; song tuyệt nhiên không phải không dùng xử phạt. Khuyết điểm có việc to việc nhỏ. Nếu tất cả không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Trong bài Sự nghiệp vĩ đại của Lenin, Người đã nhắc lại câu nói của V.I.Lenin: “Không xử bắn bọn ăn hối lộ mà xử nhẹ như thế, là một việc xấu hổ cho những người cộng sản, những người cách mạng”¹⁸. Vì vậy, hoàn toàn không xử phạt là không đúng. Mà mắc sai phạm gì cũng dùng đến xử phạt cũng là không đúng.

b) Các giải pháp từ phía cán bộ, đảng viên

Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh vai trò của cán bộ, đảng viên cũng như mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với tổ chức, với quần chúng. Người nói: hàng trăm người dân mới có một đảng viên. Cần phải hiểu đúng ý nghĩa của vấn đề. Một mặt, sức mạnh to lớn của quần chúng so với đảng viên; mặt khác, đảng viên là người đại biểu ưu tú của dân tộc; là người lãnh đạo và tấm gương để nhân dân noi theo. Do vậy, cán bộ, đảng viên phải có nhận thức và hành động đúng.

- *Về nhận thức:*

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc về tư cách và bổn phận của mình.

Người nói, có những điều tưởng như ai cũng nhận thức đầy đủ cả rồi, nhưng thực tế lại không phải như vậy. Không ai bắt buộc ai vào Đảng. Đó là do sự tự giác, lòng hăng hái của mỗi người mà tình nguyện làm đảng viên, làm chiến sĩ xung phong. Vậy thì, mỗi đảng viên phải xứng đáng là một người trong những người đại biểu của dân tộc. “Làm đảng viên, làm cán bộ là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân”. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài”.

+ Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên cần phải có “tính Đảng”. Thể hiện ở các điểm sau:

Một là, phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc.

Hai là, việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi, đến chốn, không qua loa, đại khái.

Ba là, lý luận và thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

Bốn là, phải ráo riết dùng phê bình và tự phê bình.

Năm là, nơi nào sai lầm, ai sai lầm thì lập tức phải sửa chữa, v.v..

Đó là những điều “tối thiểu” mà bất kỳ ai, khi viết đơn vào Đảng cũng đã “thuộc” và hứa trước đảng kỳ. Phải thông qua tu dưỡng như chuyện rửa mặt hàng ngày. Tự giác tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện về mọi mặt là thước đo tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân.

- Về chính trị, tư tưởng:

+ Phải nắm vững đường lối cách mạng của Đảng. Đường lối đó vừa có nội dung xuyên suốt trong toàn bộ tiến trình cách mạng, đồng thời phản ánh thực tiễn của từng giai đoạn. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ quá trình cách mạng Việt Nam từ khi Đảng ra đời.

+ Tu dưỡng về chính trị là phải chống khuynh hướng “tả” và khuynh hướng “hữu”, ngã nghiêng dao động. Điều này hoàn toàn xa lạ với việc nắm vững và kiên định về chiến lược, mềm dẻo về sách lược và hết sức linh hoạt trong sử dụng các biện pháp tiến hành cách mạng theo tinh thần “đĩ bất biến, ứng vạn biến”.

+ Phải nghiêm túc nghiên cứu, học tập lý luận Mác - Lênin.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, “lý luận cách mạng như cái bàn chỉ nam”, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng, như nhắm mắt mà đi.

Học lý luận không chỉ củng cố lập trường quan điểm chính trị, nâng cao nhận thức, tầm trí tuệ mà còn là xác lập cơ sở, nền móng vững chắc hoàn thiện nhân cách làm người. Hồ Chí Minh đã nhiều lần khẳng định: Học chủ nghĩa Mác - Lênin là để biết cách sống với nhau có tình, có nghĩa; tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa giữa con người với con người.

Trong nghiên cứu học tập lý luận phải phê phán thói “khinh lý luận” hoặc lý luận suông. “Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc

phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”¹⁹. Về bệnh lý luận suông, Người nói: “Dù xem được hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách”²⁰.

Học lý luận để thấm nhuần tư tưởng cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, từ đó vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, lấy thực tiễn Việt Nam làm điểm xuất phát, lấy cải tạo hiện thực Việt Nam làm mục tiêu.

- Về đạo đức:

+ Phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức trước hết là “trung với nước, hiếu với dân”. Người nói, đạo đức là gốc, là nền tảng của người cách mạng. Điểm xuất phát quan trọng nhất là phải xác định lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì sẽ tiến đến chỗ chí công, vô tư. Mình đã chí công, vô tư thì khuyết điểm sẽ ngày càng ít đi và tính tốt ngày càng thêm. Tu dưỡng đạo đức cách mạng phải toàn diện, trên tất cả các khía cạnh.

+ Phải thường xuyên nuôi dưỡng lòng thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí, đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không ngại cực khổ, không sợ oai quyền.

+ Tu dưỡng đạo đức là rèn luyện đức tính ngay thẳng, không có tư tâm, không làm việc bậy. Thấy việc phải thì làm, thấy việc phải thì nói. Là rèn luyện cho đầu óc trong sạch, sáng suốt, có đức tính biết xem người, biết xét việc...

+ Tu dưỡng đạo đức phải rèn luyện đức tính có gan nói, có gan phụ trách, có gan làm việc, có gan tự phê bình, có gan sửa chữa khuyết điểm, có gan chịu đựng khó khăn, chống lại sự vinh hoa, phú quý không chính đáng. Nếu cần thì có gan hy sinh cả tính mệnh cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát.

+ Phải rèn đức tính trong sạch, không tham địa vị, không tham tiền tài, ít lòng ham muốn về vật chất. Không ham người tâng bốc mình.

+ Phải rèn luyện đức tính cần, kiệm, liêm khiết, chính trực.

+ Phải tu dưỡng, rèn luyện, đấu tranh bền bỉ hằng ngày, suốt đời.

- *Về văn hoá, học vấn, chuyên môn nghiệp vụ:*

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc học văn hoá, nâng cao học vấn là một mặt của chế độ công tác, một biểu hiện của đạo đức cách mạng.

+ Cán bộ, đảng viên phải chịu khó, học tập thường xuyên, mọi nơi, mọi lúc, “học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân”. Học tập suốt đời nhằm thái tri thức, khoa học, kỹ thuật của nhân loại, tăng năng suất công tác, cải tiến công việc.

Người khẳng định, cán bộ, đảng viên không chỉ giỏi về chính trị mà cũng phải giỏi về chuyên môn. Làm nghề gì cũng phải học và làm nghề gì phải thạo nghề ấy. Không có chuyên môn sẽ dẫn tới bệnh nói suông, lãnh đạo chung chung. Cán bộ chính trị phải biết kinh tế, cán bộ kinh tế phải có chính trị. Đó chính là một biểu hiện của nâng cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- *Về phương pháp công tác, cách lãnh đạo:*

Cách lãnh đạo, cách làm việc của cán bộ, đảng viên, hiểu rộng ra là văn hóa lãnh đạo, văn hóa ứng xử. Theo Hồ Chí Minh nói chung có hai cách làm việc: Làm việc theo cách quan liêu và làm việc theo cách quần chúng.

+ Thực hành cụ thể theo cách quần chúng thì phải theo nguyên tắc “Phải đưa chính trị vào giữa dân gian”. Đó là cách làm việc thể hiện được nguyện vọng, tâm tư của quần chúng. Việc gì cũng phải tin vào dân chúng, học hỏi và bàn bạc với dân

chúng, giải thích cho dân chúng, theo tình hình thiết thực của dân chúng, theo trình độ giác ngộ của dân chúng và sự tình nguyện của dân chúng...

+ Làm việc theo cách quan liêu cũng gần với kiểu làm việc theo cách quyền lực, xa lạ với cách làm việc quần chúng. Theo Hồ Chí Minh, là cán bộ công chức, dù ít dù nhiều đều có quyền hành “cấp cao quyền to, cấp thấp quyền nhỏ”. Có quyền mà xa dân, làm việc theo kiểu quan liêu, mệnh lệnh, không dân chủ thì sớm muộn nhất định thất bại. Có quyền mà nhận thức đúng đắn rằng quyền lực đó là của dân và nhân dân giao phó quyền lực đó cho mình, thì sẽ làm hết trách nhiệm đối với nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải bỏ sạch lối quan liêu, lối chật hẹp, lối mệnh lệnh.

Phong cách và phương pháp công tác có văn hóa của cán bộ, đảng viên là theo đúng đường lối quần chúng, là nguyên tắc, là tình cảm, trách nhiệm của những công bộc của dân.

-
1. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4, tr.280.
 2. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.7, tr.480.
 3. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.9, tr.285.
 4. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.6, tr.185.
 5. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.12, tr.212.
 6. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.6, tr.346.
 7. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.3, tr.557.
 - 8, 9. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4, tr.56, 152.
 10. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.5, tr.243.
 11. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.5, tr.294.

12. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.12, tr.185.
- 13, 14. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.5, tr.246, 297.
15. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.12, tr.555.
16. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.6, tr.89.
17. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.5, tr.249.
18. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.6, tr.386.
19. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.7, tr.234.
20. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.5, tr.234.

III. TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM HẾT LÒNG, HẾT SỨC PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN

1. Tấm gương về ý thức trách nhiệm trước Tổ quốc, Đảng và dân tộc

- Động cơ thôi thúc Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước là trách nhiệm của một người dân mất nước.

Mang theo hoài bão, khát vọng giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho đồng bào, Hồ Chí Minh tự mình quyết tâm đi ra nước ngoài “xem người ta làm thế nào” để trở về cùng đồng bào cứu nước, đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Trong gần 10 năm bôn ba, trải qua biết bao khó khăn của sự kiếm tìm, Người đã hoàn thành trách nhiệm do mình tự đặt ra, đó là tìm thấy chân lý *“muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”*¹.

- Sau khi tìm được con đường cứu nước, Hồ Chí Minh tự xác định trách nhiệm tuyên truyền, vận động, tổ chức, phát huy sức mạnh của toàn dân tộc để đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc. Người đã tập hợp, giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo được những người tiên tiến nhất trong cộng đồng dân tộc, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo toàn dân đấu tranh giành độc lập.

- Từ năm 1930 đến năm 1945 là thời kỳ tư tưởng và cuộc sống của Hồ Chí Minh gặp nhiều thử thách, nhưng trong thử thách, Người luôn luôn kiên định mục tiêu và luôn mong muốn, khát khao được hoạt động vì sự nghiệp cứu nước của dân tộc.

+ Hai lần người bị bắt và bị giam trong nhà tù đế quốc. Trong tù, Người xác định “muốn nên sự nghiệp lớn, tinh thần càng phải cao”. Người không ngại sự gian khổ, đau đớn và lo về tính mạng của mình, mà lo cho cách mạng, buồn vì không được hoạt động. Người tâm sự: Đối với người cách mạng, không gì khổ tâm bằng đã không hoạt động được, lại mất liên lạc với đoàn thể lâu ngày.

+ Ngay sau khi về nước, chấp nhận một cuộc sống vô cùng thiếu thốn, gian khổ, Hồ Chí Minh khẩn trương bắt tay vào thực hiện nhiều công việc quan trọng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Người vừa xác định trách nhiệm của người lãnh đạo, vừa xác định trách nhiệm cứu quốc là việc chung, ai là người Việt Nam đều phải kề vai gánh vác một phần trách nhiệm. Người xác định trách nhiệm của Người: “Riêng phần tôi, xin đem hết tâm lực đi cùng các bạn, vì đồng bào mưu giành tự do độc lập, dầu phải hy sinh tính mệnh cũng không nề”².

- Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, trong 24 năm giữ cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh đã tự xác định cho mình trách nhiệm vừa là người lãnh đạo cao nhất, vừa là đày tớ của dân.

+ Người nói: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo – là vì mục đích đó... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ theo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân”³.

+ Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ vai trò, trách nhiệm của Người trong hệ thống quyền lực. Đó là nhận sự uỷ thác của quốc dân, đồng bào, quyết tâm hoàn thành trách nhiệm được Tổ quốc giao phó “giống như người lính vâng mệnh lệnh quốc dân ra trước mặt trận” nhằm làm cho “nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁴; xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới...

- Trong tiến trình cách mạng, không tránh khỏi có lúc Đảng phạm sai lầm, khuyết điểm. Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương và Chính phủ nhận trách nhiệm. Trong Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc căn bản hoàn thành, sau khi nêu những khuyết điểm, sai lầm của Đảng trong việc đoàn kết nông thôn, việc đánh kẻ địch, việc chấn chỉnh tổ chức, trong chính

sách thuế nông nghiệp, Người viết: “Vì sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chính phủ có chỗ thiếu cụ thể, thiếu kiểm tra đôn đốc - cho nên khi cải cách ruộng đất đã xảy ra những khuyết điểm, sai lầm... Trung ương Đảng và Chính phủ đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm ấy và đã có kế hoạch kiên quyết sửa chữa, nhằm đoàn kết cán bộ, đoàn kết nhân dân, ổn định nông thôn, đẩy mạnh sản xuất”⁵.

2. Tắm gương hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân

a) “Tổ quốc trên hết”; “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”

Cả cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh là hiện thân của tinh thần và quyết tâm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Trong câu trả lời phóng viên báo Granma, Cuba, Người nói: “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”. Điều đó được chứng minh một cách đầy đủ bằng cả cuộc đời hoạt động của Người.

Sau hơn ba mươi năm lặn lội tìm đường cứu nước, cứu dân, khi chính quyền đã về tay nhân dân, Hồ Chí Minh không hề gợn lên một suy nghĩ nhỏ nào về hưởng thụ. Sau khi giành được độc lập, Người đã cùng Trung ương Đảng, Chính phủ đưa chính quyền nhân dân non trẻ vượt qua bao thác ghềnh, gian khó. Ném mìn, ném gai, lợi suôi ngủ rừng, tiếp tục lãnh đạo nhân dân đánh thắng hai cuộc chiến tranh của thực dân, đế quốc. Trong điều kiện hòa bình, với cương vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Người vẫn giữ gìn lối sống trong sạch, giản dị, vì nước, vì dân.

b) Tất cả vì độc lập, tự do của Tổ quốc; “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”

Trước thời cơ giành độc lập, Người quyết tâm: “dù có đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho kỳ được độc lập dân tộc”.

Sau khi giành được chính quyền và trong suốt 24 năm lãnh đạo đất nước, Người luôn luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, “dĩ bất biến, ứng vạn biến” để giữ gìn và bảo vệ nền độc lập ấy.

Trước chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Người có sức lan tỏa mạnh mẽ, huy động được sức mạnh của toàn dân tộc chiến đấu vì độc lập, tự do và giành được thắng lợi vẻ vang.

c) Tất cả vì lợi ích của Tổ quốc và nhân dân, không dành riêng cho cá nhân và gia đình

Trả lời các nhà báo nước ngoài, Người nói: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”⁶

Trong bản *Di chúc*, Người viết: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”⁷

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.9, tr.314.
2. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.3, tr.198.
3. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4, tr.240.
4. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4 tr.261.

5. Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.8 tr.236.

6. Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.4, tr.161.

7. Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.12, tr.512.

IV. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM, HẾT LÒNG, HẾT SỨC PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Quán triệt tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh “trung với nước, hiếu với dân”, nâng cao nhận thức về ý thức trách nhiệm, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong cán bộ, đảng viên, công chức

- Giáo dục đạo đức trước hết là tác động vào nhận thức, tạo ra ý thức đạo đức đúng đắn, qua đó mỗi người tự giác thực hiện để có hành vi đạo đức phù hợp. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những phẩm chất đạo đức cơ bản của người cán bộ cách mạng, tiêu biểu nhất là “trung với nước, hiếu với dân”. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trước hết cần quán triệt sâu sắc tư tưởng của Người, để vận dụng và làm theo.

- Học tập và làm theo tư tưởng “tận trung với nước, tận hiếu với dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay là mỗi người phải tuyệt đối trung thành với lợi ích của đất nước, của dân tộc, đặt độc lập dân tộc, chủ quyền và lợi ích quốc gia lên trên hết và trước hết. ý thức hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân của mỗi người phải được thể hiện trong hành động đem hết tài năng, sức lực cống hiến cho độc lập, tự do của Tổ quốc, cho sự phát triển của đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, mỗi cán bộ, công chức phải hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của mình theo đúng pháp lệnh công chức. Biểu hiện cụ thể là làm tốt những công việc hàng ngày, nhất là những việc liên quan trực tiếp tới đời sống của người dân.

- Để nâng cao ý thức trách nhiệm, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân cần kiên quyết đấu tranh, phê phán những quan niệm và biểu hiện sai trái. Đó là sự lầm lẫn giữa quyền uy được tổ chức giao phó với quyền lực cá nhân. Sự lẫn lộn đó dẫn tới con khát quyền lực, chạy quyền, mua quyền, bán quyền, lộng quyền, cửa quyền, tham quyền cố vị. Khi có quyền mà thiếu lương tâm sẽ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân, đục khoét dân, ăn của đút, “dĩ công vi tư”. Lúc sinh thời Bác Hồ đã cảnh báo: “Cậy thế mình ở trong ban này ban nọ, rồi ngang tàng phóng túng, muốn sao được vậy, coi khinh dư luận, không nghĩ đến dân. Quên rằng dân bầu mình ra là để làm việc cho dân, chứ không phải để cậy thế với dân”¹.

2. Cụ thể hóa ý thức trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương

- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, mỗi người, dù ở cương vị nào cũng cần phải tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức. Người đã có nhiều lời dạy rất cụ thể về đạo đức của các giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội... Những lời dạy của Người đến nay vẫn còn nguyên giá trị và cần được cụ thể hóa trong điều kiện mới.

- Cơ sở để vận dụng, cụ thể hóa những lời dạy của Bác với các giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội là đường lối, quan điểm, giải pháp... đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển và cơ bản trở thành nước công nghiệp vào năm 2020. Đó là đảm bảo quyền làm chủ của dân “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, thực hiện đường lối quần chúng “gần dân, học dân, gắn bó với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, thực hiện được nhiệm vụ của người cán bộ “nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, đảm bảo dân sinh, nâng cao dân trí”. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, dù làm việc ở vị trí nào cũng đều cần quán triệt những quan điểm chung đó.

- Cần cụ thể hóa tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân thành *các nhiệm vụ trên từng vị trí công tác, từng loại công việc*. Thấm nhuần, quán triệt sâu sắc tư tưởng và tấm gương vì nước quên mình, vì nhân dân phục vụ của Bác Hồ để vận dụng, cụ thể hóa nội dung những lời dạy của Bác đối với ngành, địa phương, giới mình trong điều kiện mới, gắn với hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị.

3. Kết hợp chặt chẽ giữa tổ chức, hướng dẫn với động viên, kiểm tra, giám sát việc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

- Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hướng vào việc nâng cao vai trò tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Vì vậy, cần động viên, khuyến khích, hướng dẫn mọi người, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, công chức tự giác đề ra chỉ tiêu phấn đấu “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong đợt học tập chủ đề “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân” của năm nay, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức công tác ở mọi cấp, mọi ngành, nhất là các cán bộ lãnh đạo chủ trì, chủ chốt, cần xây dựng kế hoạch của mỗi cá nhân học tập và làm theo Bác với những việc làm cụ thể, định kỳ báo cáo trước chi bộ, cơ quan, đơn vị.

- Để hỗ trợ mỗi cá nhân thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, mỗi tập thể đảng, chính quyền, đoàn thể xây dựng các chương trình hành động, giúp đỡ, giám sát và kiểm tra việc tự giác làm theo. Định kỳ yêu cầu các cá nhân báo cáo những việc đã làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

4. Phát huy vai trò nêu gương trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

- Một trong những nguyên tắc thực hành đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh là phải nêu gương về đạo đức. Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người đều phải nêu gương về đạo đức. Ông bà nêu gương cho con cháu, cha mẹ nêu gương cho con, anh chị nêu gương cho em, đảng viên nêu gương cho quần chúng... Phát huy vai trò nêu gương trong thực hành đạo đức có ý nghĩa to lớn không chỉ trước mắt mà còn mãi mãi lâu dài về sau.

- Trong phạm vi xã hội, việc nêu gương về đạo đức của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo các cấp, có vai trò đặc biệt quan trọng. Trong tác phẩm Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, nhân dân ta đã có câu nói rất hay và rất đúng là “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Theo yêu cầu đó của dân, trong Đảng và hệ thống quản lý nhà nước, việc lãnh đạo đi trước, làm trước để đảng viên, quần chúng, nhân dân đi sau, làm theo có ý nghĩa rất quan trọng. Việc nêu gương về đạo đức không chỉ là sự vận động mà phải trở thành những quy định, sự ràng buộc trách nhiệm để mỗi người đều tự giác và cần phải thực hiện. Các cấp, các ngành cần chủ động ban hành các quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo trước nhân viên; cán bộ, đảng viên trước quần chúng.

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4, tr.57.